

Công ty Cổ phần FiinRatings

Chính sách về Công bố và Giao dịch Chứng khoán

Phê duyệt bởi:

Tổng Giám đốc

Áp dụng cho:

Toàn thể CBNV của Công ty Cổ phần FiinRatings liên quan đến dịch vụ Xếp hạng Tín nhiệm của Công ty Cổ phần FiinRatings.

Ngày ban hành:

Ngày 01 tháng 08 năm 2021

Ngày sửa đổi gần nhất:

Ngày 09 tháng 06 năm 2025

MỤC LỤC

1.	Giới thiệu chung	3
2.	Mục tiêu, phạm vi áp dụng	3
3.	Đối tượng áp dụng	3
4.	Giải thích từ ngữ	4
5.	Chủ trương của FiinRatings.	7
6.	Các hành vi bị nghiêm cấm	7
7.	Quy định về hạn chế giao dịch chứng khoán	9
8.	Quy định về kê khai sở hữu chứng khoán và phê duyệt giao dịch	11
9.	Cam kết bảo mật Thông tin cá nhân của Công ty	13
10.	Xử lý vi phạm	14
11.	Điều khoản thi hành	15

CHÍNH SÁCH VỀ CÔNG BỐ VÀ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

(Ban hành kèm Quyết định số 01/QĐ-BGD-QTQC ngày 09/06/2025 về Ban hành & áp dụng Chính sách về Công bố & Giao dịch Chứng khoán sửa đổi lần 3)

1. Giới thiệu chung

- (i) Công ty Cổ phần FiinRatings (“**FiinRatings**”) là đơn vị cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm và các dịch vụ có liên quan theo giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ Xếp hạng tín nhiệm 02/GCN- DVXHTN do Bộ Tài chính Việt Nam cấp ngày 20/03/2020.
- (ii) Hoạt động kinh doanh của FiinRatings chịu sự chi phối của các quy định hiện hành, các thỏa thuận với đối tác. Theo đó, FiinRatings phải đảm bảo sự tuân thủ tuyệt đối, tính độc lập cao độ trong mọi hoạt động xếp hạng tín nhiệm đối với các doanh nghiệp, tổ chức phát hành và các công cụ tài chính được phát hành rộng rãi ra công chúng hoặc phát hành riêng lẻ nhằm đảm bảo tính trung thực, khách quan trong mọi dữ liệu, nội dung phân tích và ý kiến chuyên môn cung cấp ra thị trường.

2. Mục tiêu, phạm vi áp dụng

2.1. Mục tiêu:

Chính sách về Công bố và Giao dịch Chứng khoán này (“**Chính sách**”) được đưa ra nhằm đảm bảo rằng:

- (i) FiinRatings nói chung và mỗi cán bộ, nhân viên (“**CBNV**”) của FiinRatings nói riêng ý thức được các cam kết, hạn chế trong giao dịch chứng khoán và tuân thủ tuyệt đối các quy định của FiinRatings liên quan hoạt động đầu tư chứng khoán;
- (ii) Cung cấp quy định cụ thể về việc kê khai giao dịch chứng khoán; và hướng dẫn kê khai thông tin giao dịch liên quan;
- (iii) Kiểm soát chặt chẽ và giảm thiểu khả năng ảnh hưởng đến tính khách quan của kết quả xếp hạng tín nhiệm bởi xung đột lợi ích.

2.2. Phạm vi:

Chính sách này áp dụng tại FiinRatings và các đơn vị phụ thuộc của FiinRatings (nếu có).

3. Đối tượng áp dụng

Chính sách này được áp dụng cho toàn bộ CBNV của FiinRatings và những người có liên quan, bao gồm:

- (i) Thành viên Hội đồng Quản trị trực tiếp và không trực tiếp tham gia điều hành hoạt động kinh doanh;
- (ii) Thành viên Ban Điều hành (bao gồm Tổng giám đốc, Giám đốc Hoạt động, thành viên Ban Điều hành khác theo quy định của FiinRatings);

- (iii) Thành viên Hội đồng Xếp hạng tín nhiệm;
- (iv) Các cấp quản lý và chuyên gia;
- (v) Thành viên Bộ phận Pháp chế & Tuân thủ;
- (vi) Chuyên viên phân tích thực hiện chức năng và nhiệm vụ phân tích, đánh giá và đề xuất kết quả xếp hạng tín nhiệm;
- (vii) Nhân viên chính thức; nhân viên thử việc, thực tập sinh, nhân viên bán thời gian và nhân viên làm việc cho FiinRatings theo các hình thức khác; và
- (viii) Bất kỳ CBNV nào tham gia vào các dự án và dịch vụ liên quan đến hoạt động xếp hạng tín nhiệm của FiinRatings (bao gồm cả xếp hạng tín nhiệm bảo mật) và gắn với tên hoặc thương hiệu FiinRatings.

4. Giải thích từ ngữ

4.1. “Chứng khoán” trong phạm vi Chính sách này, được định nghĩa là:

- (i) Cổ phiếu và các sản phẩm phái sinh đang niêm yết trên HOSE, HNX và UPCOM cũng như các sản phẩm đang được chào bán trên thị trường chưa niêm yết. Cổ phiếu bao gồm cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi và các hình thức sở hữu chứng khoán khác theo quy định của pháp luật;
- (ii) Trái phiếu được phát hành riêng lẻ hoặc chào bán ra công chúng bởi các doanh nghiệp đại chúng hoặc chưa đại chúng tại Việt Nam hoặc trên thị trường quốc tế và trái phiếu được giao dịch trên thị trường thứ cấp (chính thức hoặc không chính thức – OTC) và công cụ nợ khác theo Mục 4.6 dưới đây.
- (iii) Quỹ trái phiếu và quỹ tiền tệ;
- (iv) Các loại tài sản khác được xác định là chứng khoán theo quy định pháp luật.

4.2. “Danh mục Chứng khoán Hạn chế” bao gồm Danh mục Chứng khoán Hạn chế chung và Danh mục Chứng khoán chỉ Hạn chế đối với CBNV cấp độ 1. Trong đó:

“Danh mục Chứng khoán Hạn chế chung” là các chứng khoán của tổ chức phát hành là Khách hàng mà FiinRatings đang thỏa thuận thực hiện cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm và dịch vụ liên quan đến xếp hạng tín nhiệm.

“Danh mục Chứng khoán chỉ Hạn chế đối với CBNV cấp độ 1” bao gồm các chứng khoán là cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch, trái phiếu hoặc các loại chứng khoán khác được niêm yết/đăng ký giao dịch của tổ chức phát hành là công ty mẹ, công ty con của Khách hàng mà FiinRatings đang thỏa thuận thực hiện cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm và dịch vụ liên quan đến xếp hạng tín nhiệm.

“Công ty mẹ”, “Công ty con” của Khách hàng được xác định theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

4.3. “Danh mục Chứng khoán Hạn chế một phần” là các chứng khoán CBNV cấp độ 1

và CBNV cấp độ 2 được phép mua/sở hữu không vượt quá 5% (“**Tỷ lệ sở hữu được phép**”) vốn điều lệ thực góp của tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành, quản lý rủi ro, bảo lãnh phát hành, đại lý phân phối cho tổ chức được xếp hạng tín nhiệm hoặc FiinRatings có các cam kết và ràng buộc cụ thể với Khách hàng hoặc đối tác về việc giao dịch các Chứng khoán đó.

- 4.4. “Danh mục Chứng khoán không Hạn chế”:** là các chứng khoán không nằm trong các danh mục chứng khoán hạn chế tại Mục 4.2 và 4.3, Chính sách này.
- 4.5. “Tổ chức phát hành”** là tổ chức phát hành chứng khoán hoặc công cụ nợ.
- 4.6. “Công cụ nợ”** là các sản phẩm tài chính xác lập nghĩa vụ nợ bao gồm: trái phiếu, tín phiếu, hối phiếu, công trái, khoản vay ngân hàng, chứng chỉ tiền gửi và các sản phẩm tài chính có phát sinh nghĩa vụ nợ khác.
- 4.7. “Khách hàng”** bao gồm các Tổ chức phát hành, doanh nghiệp ký thỏa thuận xếp hạng tín nhiệm/dịch vụ liên quan đến xếp hạng tín nhiệm với FiinRatings.
- 4.8. “Quỹ đầu tư”:** bao gồm các quỹ đầu tư chỉ số, quỹ mở, quỹ ETF, quỹ hưu trí hiện được cấp phép và chào bán sản phẩm quỹ cho nhà đầu tư đại chúng và được quản lý chuyên nghiệp.
- 4.9. “Hoạt động Đầu tư”:** được hiểu là hoạt động đầu tư dài hạn, ngắn hạn, giao dịch lướt sóng các chứng khoán được định nghĩa ở trên.
- 4.10. “Thông tin mật”:** là bất kỳ thông tin nào, cho dù được thể hiện dưới dạng văn bản, lời nói, thông điệp dữ liệu hoặc bất kỳ hình thức nào khác, cho dù đã được FiinRatings tuyên bố là bảo mật hay chưa, bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin sau:
- (i) Thông tin mà FiinRatings có cam kết bảo mật với Khách hàng, đối tác hoặc bất kỳ tổ chức cá nhân nào khác về việc không tiết lộ các thông tin đó bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin liên quan đến dịch vụ xếp hạng tín nhiệm và dịch vụ nghiên cứu thị trường;
 - (ii) Thông tin trao đổi, đàm phán giữa FiinRatings hoặc đại diện FiinRatings với đối tác, Khách hàng hoặc các tổ chức, cá nhân có tiềm năng trở thành Khách hàng của FiinRatings;
 - (iii) Các kế hoạch, danh sách Khách hàng, ý tưởng kinh doanh bất kể đã hoàn thành hay chưa hoàn thành, các thông tin liên quan đến các hoạt động và hành vi của Khách hàng, các thông tin về hành vi của người dùng qua các hệ thống cung cấp thông tin người dùng; và
 - (iv) (Các) danh mục chứng khoán hạn chế được lập bởi FiinRatings trong từng thời kì; và
 - (v) Bất kỳ thông tin nào khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của FiinRatings mà CBNV được tiếp cận hoặc có thể tiếp cận khi làm việc tại FiinRatings.

Thông tin mật không bao gồm các thông tin sau:

- (i) Các thông tin được công khai hợp pháp đến công chúng mà không vi phạm nghĩa vụ bảo mật theo quy định của Chính sách này và các quy định khác của FiinRatings;
- (ii) Các thông tin được công khai dưới sự chấp thuận của FiinRatings;
- (iii) Các thông tin CBNV có được từ một bên thứ ba không vi phạm bất kỳ nghĩa vụ bảo mật nào với FiinRatings;
- (iv) Các thông tin do CBNV độc lập phát triển không sử dụng bất cứ nguồn lực, tài nguyên nào của FiinRatings.

Để được áp dụng các ngoại trừ nêu trên đối với Thông tin mật, CBNV có nghĩa vụ đưa ra các chứng cứ hợp lý và hợp pháp để chứng minh mình thuộc các trường hợp ngoại trừ đó.

4.11. “Hệ thống”: được hiểu là hệ thống kê khai giao dịch chứng khoán tự động do FiinRatings xây dựng.

4.12. “Người có liên quan” được hiểu là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- (i) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- (ii) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- (iii) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

“Người nội bộ” là người giữ vị trí quan trọng trong bộ máy quản trị, điều hành của doanh nghiệp, quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng, được xác định cụ thể theo quy định của Luật Chứng khoán hiện hành.

- (iv) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- (v) Công ty mẹ, công ty con;
- (vi) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- (vii) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia; hoặc
- (viii) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

QUY ĐỊNH CHUNG VỀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

5. Chủ trương của FiinRatings

5.1. FiinRatings tôn trọng quyền tự do đầu tư kinh doanh của các CBNV với điều kiện các hoạt động đầu tư kinh doanh đó tuân thủ các quy định sau:

- (i) Tuân thủ các yêu cầu, hạn chế về đầu tư chứng khoán tại Chính sách này; và
- (ii) Tuân thủ quy định của FiinRatings và pháp luật trong hoạt động đầu tư chứng khoán; và
- (iii) Mọi CBNV của FiinRatings cần ý thức tuân thủ giờ giấc làm việc, phân công lao động theo quy định tại Nội quy lao động của FiinRatings. Ngoại trừ trường hợp được FiinRatings phân công hoặc chấp thuận, việc thực hiện các hoạt động đầu tư chứng khoán (bao gồm nhưng không giới hạn ở các hoạt động đặt lệnh mua, bán chứng khoán, giao dịch đầu cơ, lướt sóng, truy cập vào các sàn giao dịch chứng khoán, thực hiện các hoạt động khác nhằm giao dịch chứng khoán) là các hành vi vi phạm về thời giờ làm việc, phân công lao động tại Nội quy lao động của FiinRatings và có thể bị xử lý theo quy định tại Nội quy lao động.

5.2. FiinRatings tạo điều kiện cho các CBNV đầu tư chứng khoán và khuyến khích đầu tư vào các quỹ đầu tư đại chúng được cấp phép; quản lý chuyên nghiệp và được quản lý vận hành bởi các đội ngũ quản lý chuyên nghiệp như các quỹ mở, quỹ trái phiếu, quỹ ETF và quỹ hưu trí bởi lý do độc lập về điều hành với cổ đông quỹ với điều kiện việc đầu tư vào các quỹ này không làm ảnh hưởng đến chất lượng công việc của CBNV tại FiinRatings.

5.3. FiinRatings thực hiện quản lý, giảm thiểu và ngăn chặn các xung đột lợi ích thực tế và tiềm năng kịp thời, rõ ràng, cụ thể.

5.4. Theo Chính sách này, FiinRatings và CBNV FiinRatings không được tham gia vào bất kỳ giao dịch chứng khoán hoặc phát sinh xung đột lợi ích với hoạt động xếp hạng tín nhiệm sau khi có Thông tin mật và/hoặc những thông tin quan trọng không được công bố đến công chúng có liên quan đến Tổ chức phát hành và Công cụ nợ.

5.5. Các chứng khoán được đưa vào Danh mục Chứng khoán Hạn chế và Danh mục Chứng khoán Hạn chế Một phần và việc đầu tư các chứng khoán này được giám sát và chịu điều chỉnh theo nội dung Chính sách này kể từ thời điểm hợp đồng dịch vụ xếp hạng tín nhiệm hoặc cam kết/hạn chế khác có liên quan có hiệu lực và được kết thúc giám sát sau 03 (ba) tháng kể từ thời điểm hợp đồng dịch vụ xếp hạng tín nhiệm hoặc cam kết/hạn chế khác có liên quan chấm dứt hiệu lực.

5.6. FiinRatings và CBNV FiinRatings có trách nhiệm phải công bố đầy đủ và công bằng tất cả các thông tin có thể làm giảm tính độc lập và tính khách quan khi tham gia quá trình xếp hạng tín nhiệm.

6. Các hành vi bị nghiêm cấm

6.1. Nghiêm cấm tiết lộ Thông tin mật

Tất cả các CBNV tham gia vào các hoạt động tiếp nhận, xử lý hoặc bất kỳ CBNV nào của FiinRatings có thể tiếp cận được các Thông tin mật theo quy định tại Chính sách này phải

tuyệt đối bảo mật các Thông tin mật, không được tiết lộ cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở bạn bè, đồng nghiệp, thành viên gia đình, người thân, Người có liên quan của CBNV...) khi chưa được sự chấp thuận của FiinRatings, không được sử dụng Thông tin mật cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài các mục đích thực hiện công việc của CBNV tại FiinRatings và các mục đích được FiinRatings chấp thuận.

6.2. Nghiêm cấm đầu tư chứng khoán và Công cụ nợ của Tổ chức phát hành có quan hệ xếp hạng tín nhiệm với FiinRatings:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 38 của Nghị định số 88/2014/NĐ-CP, nghiêm cấm tất cả các CBNV FiinRatings được quy định tại mục 3 của Chính sách này, CBNV trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm dưới thương hiệu FiinRatings của FiinRatings thực hiện những hành vi sau đây:

- (i) Trực tiếp hoặc gián tiếp đầu tư, mua, bán hay tham gia vào bất kỳ giao dịch chứng khoán, phần vốn góp của Tổ chức phát hành hoặc Công cụ nợ được xếp hạng tín nhiệm trong quá trình thực hiện hợp đồng xếp hạng tín nhiệm; hoặc tham gia vào các hoạt động khác có xung đột lợi ích trong hoạt động xếp hạng tín nhiệm của FiinRatings. Trong quá trình thực hiện đánh giá trước khi chấp nhận xếp hạng tín nhiệm của Tổ chức phát hành/Công cụ nợ, Bộ phận Pháp chế & Tuân thủ sẽ công bố thông tin bằng hình thức gửi email hoặc một hình thức khác do FiinRatings chỉ định và yêu cầu CBNV thực hiện các hoạt động kê khai cần thiết theo quy định của Chính sách này.
- (ii) Sở hữu nhiều hơn 0% vốn điều lệ thực góp của tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành, quản lý rủi ro, bảo lãnh phát hành, đại lý phân phối cho Tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm;
- (iii) Có quan hệ góp vốn đầu tư với Tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm;
- (iv) Có Người có liên quan sở hữu trên 0% vốn điều lệ thực góp của Tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm hoặc trên 0% tổng dư nợ của Công cụ nợ được xếp hạng tín nhiệm.
- (v) Thông đồng, khuyến nghị bên thứ ba giao dịch chứng khoán của Tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm.

6.3. Nghiêm cấm sử dụng Thông tin mật để thỏa thuận ủy thác đầu tư:

- (i) CBNV phải bảo mật thông tin có được từ mối quan hệ chuyên môn và kinh doanh khi chưa có sự đồng ý của người có thẩm quyền, trừ khi có quyền hoặc nghĩa vụ phải công bố theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm CBNV tiết lộ Thông tin mật cho người thân, bạn bè, Người có liên quan của CBNV hoặc bất cứ cá nhân, tổ chức nào khác để đầu tư vào Danh mục Chứng khoán Hạn chế.
- (ii) Nghiêm cấm hành vi CBNV thỏa thuận, nhờ bất kỳ cá nhân, tổ chức nào thay mặt thực hiện việc đầu tư vào các chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế, bất kể việc thỏa thuận đó có nhằm phân chia lợi ích hay không.

- (iii) Các cấp quản lý, thành viên Ban Điều hành phải thực hiện các hành động giám sát thường xuyên, định kỳ để đảm bảo rằng CBNV thuộc quyền quản lý của họ tuân thủ nguyên tắc về tính bảo mật.

6.4. Nghiêm cấm các hành vi xúi giục, bao che, dung túng, không tố giác hành vi vi phạm

Nghiêm cấm CBNV xúi giục CBNV khác thực hiện hành vi vi phạm, bao che, dung túng cho CBNV khác vi phạm quy định của Chính sách này. Khi phát hiện bất kỳ dấu hiệu vi phạm nào, CBNV có trách nhiệm báo cáo ngay cho Bộ phận Pháp chế & Tuân thủ theo thông tin đầu mối quy định tại Chính sách này. Việc không tố giác hành vi vi phạm cũng được xem là vi phạm và bị xử lý vi phạm theo Chính sách này. Thông tin của CBNV thực hiện tố giác sẽ hoàn toàn được bảo mật.

QUY ĐỊNH CHI TIẾT VỀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

7. Quy định về hạn chế giao dịch chứng khoán

Quy định về hạn chế giao dịch chứng khoán được áp dụng cho các cấp độ khác nhau như sau:

Cấp độ	Định nghĩa	Đối tượng cụ thể	Quy định/ Hạn chế
Cấp độ 1	CBNV tham gia trực tiếp hoặc có khả năng can thiệp, tác động vào việc cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm của FiinRatings và/hoặc các CBNV được tiếp cận hoặc có thể tiếp cận các thông tin mang tính bảo mật	- Ban Giám đốc của FiinRatings; - Các cấp quản lý và chuyên gia; - Chuyên viên phân tích FiinRatings; - Thành viên Hội đồng xếp hạng tín nhiệm.	- CBNV Cấp độ 1 bị hạn chế giao dịch đối với chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế: Theo đó, CBNV tuyệt đối không được mua, sở hữu chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế kể từ ngày FiinRatings có thỏa thuận về việc xếp hạng tín nhiệm với Khách hàng đó. CBNV bắt buộc thực hiện kê khai đột xuất theo Mục 8.2 của Chính sách này trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm FiinRatings thỏa thuận xếp hạng tín nhiệm với Khách hàng và phải bán chứng khoán trước thời điểm FiinRatings ký thỏa thuận chính thức với Khách hàng; hoặc CBNV sẽ không được tham gia vào các hoạt động giữa FiinRatings và Khách hàng đó. - Đối với chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế một phần: CBNV có thể giao dịch nhưng không

Cấp độ	Định nghĩa	Đối tượng cụ thể	Quy định/ Hạn chế
			được mua/sở hữu vượt quá Tỷ lệ sở hữu được phép, đồng thời phải thực hiện thủ tục kê khai đột xuất và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Mục 8.2, Chính sách này. - Đối với chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Không hạn chế: CBNV có thể giao dịch nhưng phải thực hiện thủ tục kê khai đột xuất và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Mục 8.2, Chính sách này. - CBNV bắt buộc thực hiện kê khai định kỳ về sở hữu chứng khoán theo quy định tại Mục 8.3, Chính sách này.
Cấp độ 2	CBNV không tham gia vào quy trình cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm nhưng có quyền truy cập tới các thông tin có tính bảo mật	- CBNV Kinh doanh/ quan hệ Khách hàng FiinRatings; - Nhân viên Vận hành(xử lý hợp đồng, giấy tờ liên quan đến Khách hàng xếp hạng tín nhiệm); - CBNV quản trị Hệ thống có tiếp cận được thông tin về Khách hàng xếp hạng tín nhiệm.	- CBNV Cấp độ 2 bị hạn chế giao dịch đối với chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế chung: Theo đó, CBNV tuyệt đối không được mua, sở hữu chứng khoán thuộc danh mục Chứng khoán Hạn chế chung, trừ trường hợp kê khai và được FiinRatings chấp thuận với một số mã chứng khoán cụ thể. CBNV phải kê khai đột xuất theo quy định tại Mục 8.2, Chính sách này và chỉ được giao dịch nếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nếu không thuộc trường hợp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, CBNV phải bán chứng khoán trước khi FiinRatings ký thỏa thuận với Khách hàng hoặc CBNV sẽ không được tham gia vào hoạt động giữa FiinRatings và Khách hàng đó. - Đối với chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế một phần: CBNV có thể giao dịch nhưng không được mua/sở hữu vượt quá Tỷ lệ sở hữu được phép, đồng thời phải thực

Cấp độ	Định nghĩa	Đối tượng cụ thể	Quy định/ Hạn chế
			hiện thủ tục kê khai đột xuất và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Mục 8.2, Chính sách này. • Đối với chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán không Hạn chế, Danh mục Chứng khoán chỉ Hạn chế đối với CBNV cấp độ 1: Có thể giao dịch không giới hạn tỷ lệ sở hữu nhưng phải thực hiện thủ tục kê khai đột xuất theo quy định tại Mục 8.2, Chính sách này và chỉ được giao dịch khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. • CBNV bắt buộc thực hiện kê khai định kỳ về sở hữu chứng khoán theo quy định tại Mục 8.3, Chính sách này.
Cấp độ 3	CBNV không có tác động đến việc cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm và không có quyền tiếp cận đến các thông tin có tính bảo mật	Toàn bộ CBNV còn lại mà không được đề cập ở cấp độ 1 và cấp độ 2	• Được phép giao dịch tất cả các loại chứng khoán theo quy định của pháp luật. • CBNV bắt buộc thực hiện kê khai đột xuất và định kỳ theo quy định tại Mục 8.2 và 8.3, Chính sách này.

8. Quy định về kê khai sở hữu chứng khoán và phê duyệt giao dịch

8.1. Kê khai ban đầu

Tất cả CBNV thuộc mọi cấp độ có tài khoản chứng khoán đều phải thực hiện việc kê khai ban đầu (bao gồm cả các trường hợp có tài khoản chứng khoán nhưng chưa sở hữu mã chứng khoán nào). Kê khai ban đầu bao gồm việc kê khai các thông tin sau:

- (i) Tài khoản;
- (ii) Loại tài sản;
- (iii) Tổ chức;

- (iv) Mã chứng khoán (nếu có);
- (v) Số lượng sở hữu (không phụ thuộc vào tỷ lệ và số lượng chứng khoán sở hữu, mọi CBNV có sở hữu chứng khoán đều phải thực hiện kê khai).

FiinRatings khuyến khích các CBNV không sở hữu tài khoản chứng khoán tìm hiểu việc kê khai trên Hệ thống để nắm thông tin, thủ tục kê khai.

8.2. Kê khai đột xuất

Tất cả CBNV FiinRatings thuộc mọi cấp độ khi dự định giao dịch chứng khoán đều phải thực hiện thủ tục kê khai đột xuất.

8.2.1. CBNV thuộc trường hợp phải kê khai và được phê duyệt trước khi đầu tư phải thực hiện kê khai trước khi giao dịch và chỉ được thực hiện giao dịch khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8.2.2. CBNV thuộc trường hợp phải kê khai nhưng không cần các cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi đầu tư phải thực hiện việc kê khai trước khi đầu tư chứng khoán; Hệ thống sẽ tự động phê duyệt và CBNV được phép giao dịch ngay sau khi hoàn thành việc kê khai.

8.2.3. Thông tin cần kê khai khi kê khai đột xuất sẽ bao gồm:

- (i) Số tài khoản giao dịch chứng khoán;
- (ii) Loại tài sản;
- (iii) Mã tổ chức dự kiến giao dịch, loại giao dịch;
- (iv) Số lượng giao dịch dự kiến, mã tài sản;
- (v) Thời gian giao dịch dự kiến: CBNV kê khai khoảng thời gian dự kiến sẽ thực hiện giao dịch. Khoảng thời gian này không vượt quá 10 ngày. Quá thời hạn này mà thực tế CBNV không thực hiện giao dịch nhưng dự kiến sẽ tiếp tục thực hiện giao dịch vào thời điểm khác thì CBNV phải thực hiện kê khai cập nhật thời gian giao dịch dự kiến theo nguyên tắc tại điều này. Ngay sau khi giao dịch thực tế, CBNV vào lại Hệ thống để cập nhật số lượng giao dịch thực tế và ngày giao dịch thực tế.

8.2.4. Ngoài các trường hợp nêu trên, CBNV phải kê khai đột xuất trong trường hợp tự nhận thấy mình thuộc trường hợp hạn chế giao dịch. Trong trường hợp FiinRatings yêu cầu kê khai đột xuất, CBNV phải thực hiện kê khai theo thời hạn được yêu cầu.

8.3. Kê khai định kỳ

CBNV FiinRatings thuộc mọi cấp độ đều phải thực hiện thủ tục kê khai định kỳ hàng quý trong vòng 15 ngày đầu tiên của mỗi quý. Việc kê khai định kỳ được thực hiện thông qua việc cung cấp báo cáo sao kê tài khoản đầu tư chứng khoán (hoặc tài liệu khác tương đương) cung cấp bởi công ty chứng khoán nơi CBNV mở tài khoản lên Hệ thống.

8.4. Hướng dẫn kê khai

Việc kê khai và phê duyệt sẽ được thực hiện qua Hệ thống của FiinRatings và được Bộ phận Pháp chế & Tuân thủ hướng dẫn, thông báo đến CBNV bằng hình thức gửi thư điện tử (email) hoặc hình thức khác do FiinRatings quy định và sẽ thông báo cho CBNV.

8.5. Phê duyệt giao dịch chứng khoán

8.5.1. Nguyên tắc phê duyệt:

(i) **Công bằng, minh bạch:** Mọi CBNV đều được tạo điều kiện để thực hiện giao dịch chứng khoán, áp dụng chế độ kê khai và được cấp có thẩm quyền phê duyệt như nhau theo quy định của Chính sách này.

(ii) **Kịp thời:** Việc phê duyệt phải được thực hiện kịp thời, đảm bảo không ảnh hưởng đến việc đầu tư, giao dịch chứng khoán của CBNV. CBNV sẽ nhận được kết quả từ chối đối với các trường hợp đầu tư vi phạm quy định tại Mục 7 nêu trên và kết quả chấp thuận đối với các trường hợp còn lại ngay sau khi hoàn thành việc kê khai.

Đối với việc đầu tư chứng khoán mà phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo Mục 7, CBNV sẽ nhận được phản hồi chậm nhất trong vòng 02 ngày làm việc kể từ thời điểm hoàn thành việc kê khai. Quá thời hạn trên, CBNV được phép giao dịch nếu không nhận được bất cứ phản hồi nào.

Các trường hợp chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán không Hạn chế trở thành chứng khoán thuộc Danh mục Chứng khoán Hạn chế hoặc Danh mục Chứng khoán Hạn chế một phần sẽ được cập nhật kịp thời trên Hệ thống và CBNV phải tuân thủ các hạn chế khi giao dịch các loại chứng khoán này. CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp không kịp thời cập nhật Danh mục Chứng khoán Hạn chế và Danh mục Chứng khoán Hạn chế một phần trên Hệ thống.

(iii) **Khách quan:** Không có CBNV nào bao gồm cả những CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống, thành viên Ban Giám đốc, thành viên Hội đồng Quản trị được tự phê duyệt giao dịch của mình.

8.5.2. Thẩm quyền phê duyệt:

(i) Giao dịch chứng khoán của thành viên Ban Giám đốc sẽ do một trong các thành viên còn lại của Ban Giám đốc phê duyệt. Giao dịch chứng khoán của thành viên HĐQT tham gia điều hành hoạt động kinh doanh sẽ do một trong các thành viên còn lại của HĐQT trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia điều hành hoạt động kinh doanh phê duyệt.

(ii) Giao dịch của các CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống kê khai sẽ do một trong số các CBNV nắm quyền quản trị còn lại phê duyệt.

(iii) Giao dịch của các CBNV còn lại sẽ do CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống kê khai phê duyệt.

9. Cam kết bảo mật thông tin cá nhân của FiinRatings

Các thông tin mang tính cá nhân được kê khai theo chính sách này sẽ được FiinRatings thu

thập và xử lý nhằm mục đích giám sát việc tuân thủ Chính sách này. Toàn bộ CBNV và quản lý liên quan có quyền tiếp cận thông tin này sẽ có trách nhiệm đảm bảo các thông tin kê khai của CBNV là bảo mật ngoại trừ trường hợp được yêu cầu báo cáo theo quy định của cơ quan quản lý/ giám sát có liên quan; hoặc yêu cầu thẩm định của các đối tác của FiinRatings hoặc xử lý vi phạm theo quy định của Chính sách này.

10. Xử lý vi phạm

FiinRatings cam kết tuân thủ và đảm bảo mọi CBNV của FiinRatings tuân thủ các quy định hiện hành, các thỏa thuận với đối tác liên quan đến việc tránh mâu thuẫn lợi ích và tính độc lập trong các hoạt động của mình nhằm duy trì và bảo vệ danh tiếng, các thương hiệu của FiinRatings. Thông qua Chính sách này, mọi CBNV của FiinRatings ý thức rằng Thông tin mật - đặc biệt là các danh mục chứng khoán hạn chế, không hạn chế là các bí mật kinh doanh được bảo vệ theo quy định của pháp luật, quy định của FiinRatings và việc vi phạm quy định của Chính sách này là vi phạm gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc đe dọa gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng đối với lợi ích của FiinRatings.

Tùy theo mức độ vi phạm, CBNV vi phạm có thể bị áp dụng một hoặc một số các hình thức xử lý như sau:

10.1. Đối với CBNV không nắm quyền quản trị Hệ thống

- (i) Khiển trách, cảnh cáo;
- (ii) Kéo dài thời hạn nâng lương, cách chức (đối với CBNV giữ các chức vụ quản lý);
- (iii) Sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động;
- (iv) Bồi thường toàn bộ thiệt hại cho FiinRatings theo quy định của pháp luật và hợp đồng với FiinRatings;
- (v) Các hình thức xử lý vi phạm khác theo quy định của Nội quy lao động và quy định của FiinRatings.

Việc xử lý vi phạm sẽ tuân thủ theo đúng trình tự xử lý kỷ luật lao động tại Nội quy lao động, quy định của FiinRatings và pháp luật lao động;

10.1.1. Mọi CBNV phải biết và tuân thủ các thỏa thuận về cảnh báo rủi ro rò rỉ thông tin, cảnh báo các trường hợp vi phạm cho đối tác (bao gồm nhưng không giới hạn ở các ngân hàng, doanh nghiệp cùng ngành, các Khách hàng, các cá nhân tổ chức khác có liên quan) của FiinRatings. Trường hợp CBNV vi phạm Chính sách này, FiinRatings được quyền gửi thông tin về trường hợp vi phạm đến các đối tác nêu trên mà không bị ràng buộc bởi bất cứ cam kết, trách nhiệm bảo mật nào đối với CBNV có hành vi vi phạm.

10.1.2. CBNV xúi giục, bao che, dung túng hoặc không tố giác hành vi vi phạm Chính sách này phải liên đới chịu trách nhiệm với người vi phạm và phải chịu hình thức xử lý kỷ luật tương ứng theo quyết định của FiinRatings.

10.1.3. Tùy mức độ vi phạm, FiinRatings sẽ thực hiện quyền khởi kiện, tố cáo hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

10.2. Đối với CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống

10.2.1. Ngoài các hình thức xử lý vi phạm đã được nhắc đến theo quy định tại Mục 10.1, CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống cố ý vi phạm phải chịu mức kỷ luật cao hơn một bậc so với mức kỷ luật áp dụng cho CBNV khác có cùng hành vi, mức độ vi phạm. Trường hợp phải liên đới bồi thường thiệt hại, CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống phải chịu trách nhiệm bồi thường giá trị thiệt hại cao hơn so với các CBNV cùng gây ra thiệt hại. Mức bồi thường cụ thể do FiinRatings quyết định.

10.2.2. Trường hợp CBNV nắm quyền quản trị Hệ thống cố ý tiết lộ thông tin mà các CBNV khác đã kê khai trong Hệ thống, CBNV quản trị Hệ thống phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho CBNV bị tiết lộ thông tin.

11. Điều khoản thi hành

11.1. Chính sách này được ban hành vào và có hiệu lực kể từ ngày 09/06/2025. Mọi sửa đổi, bổ sung của Chính sách này nhằm phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của FiinRatings và quy định của pháp luật hiện hành sẽ có hiệu lực kể từ ngày được thông báo đến CBNV.

11.2. FiinRatings áp dụng các quy định về xử lý vi phạm theo Chính sách này đối với mọi hành vi vi phạm được phát hiện kể từ ngày Chính sách này có hiệu lực hoặc đối với các hành vi vi phạm cố ý trước ngày Chính sách này có hiệu lực.

11.3. Trong trường hợp FiinRatings đã chấm dứt thỏa thuận cung cấp dịch vụ với Khách hàng, đối tác nhưng thỏa thuận bảo mật thông tin và hạn chế đầu tư chứng khoán giữa FiinRatings và Khách hàng, đối tác vẫn chưa hết hạn thì các hạn chế theo quy định của Chính sách này vẫn giữ nguyên hiệu lực.

11.4. Không phụ thuộc vào thời hạn hiệu lực của Chính sách này, trường hợp ngừng làm việc cho FiinRatings, CBNV vẫn phải tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm sau khi ngừng làm việc theo đúng thời hạn đã cam kết với FiinRatings.

11.5. Mọi thắc mắc liên quan đến việc áp dụng Chính sách này, các đơn vị vui lòng liên hệ qua email của Bộ phận Pháp chế & Tuân thủ: legal.compliance@fiingroup.vn.